

Số: 417/2022/QĐST-HNGĐ

HN, ngày 21 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 403/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị K, sinh năm 1969
  - *Bị đơn*: Ông Đinh Ngọc N, sinh năm 1967
- Cùng địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã HN, tỉnh BD.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị K và ông Đinh Ngọc N.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị K và ông Đinh Ngọc N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 04 con chung là anh Đinh Thanh Q, sinh năm 1989; anh Đinh Khắc T, sinh năm 1991; anh Đinh Đức M, sinh năm 1993 và anh Đinh Thái H, sinh năm 1996. Các con đã thành niên, do đó bà K và ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Theo thỏa thuận, bà Trần Thị K chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) sung vào công quỹ Nhà nước. Bà K đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên

lai thu tạm ứng án phí số: 0002083 ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN được tính trừ; còn lại hoàn trả bà K 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thị xã HN;
- UBND xã HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Vinh**